

CÔNG TY CỔ PHẦN SOUTH WIND - VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SOUTH WIND - VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM - SOUTH WIND JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108463130

3. Ngày thành lập: 10/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, tổ 11A, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Chụp ảnh; quay video	7420(Chính)
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Xây dựng nhà để ở	4101
4.	Xây dựng công trình điện	4221
5.	Phá dỡ	4311
6.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, thang cuốn; Cửa cuốn, cửa tự động; Lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
10.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động Đầu giá)	4541
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
12.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
15.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
16.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512

17.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động Đấu giá) Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa;	4610
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động Đấu giá) Chi tiết: Bán lẻ thiết bị phòng cháy, chữa cháy	4799
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Cơ sở lưu trú khác	5590
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ hoạt động Đấu giá) Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc và bản đồ; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110
32.	Quảng cáo	7310
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đô thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động Đầu giá) Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: Dạy các môn thể thao; Dạy thể dục; Dạy võ thuật;	8551
37.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên;	8560
38.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
39.	In ấn	1811
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Bán buôn đồ uống	4633
42.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
43.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị phòng cháy, chữa cháy	4669

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG QUANG	Thôn Nguyễn, Xã Yên Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	5,000	164661551	
			Tổng số	15.000	150.000.000	5,000		
2	NGUYỄN HÙNG CUÔNG	Số 6, tổ 11A, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	90,000	0370790001 15	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	90,000		
3	ĐẶNG THỊ NỤ	Thôn Vạn Diệp, Xã Nam Phong, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	5,000	0361510001 10	
			Tổng số	15.000	150.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

Thời gian đăng từ ngày 10/10/2018 đến ngày 09/11/2018

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HÙNG CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/05/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 037079000115

Ngày cấp: 08/06/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6, tổ 11A, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6, tổ 11A, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội